

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : MAI NGOC THACH
Last (Ten Ho) : MAI Middle (Giua) : NGOC First (Ten goi) : THACH

DATE, PLACE OF BIRTH : 09 - 26 - 1954
(Nam, noi sinh) Month (Thang) : 09 Day (Ngay) : 26 Year (Nam) : 1954

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : Nam Female (Nu) : —

MARITAL STATUS Single (Doc than) : — Married (Co lap gia dinh) : Co'
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 185/1 Trần Kế Xương, Phường 7, Quận Phú Nhuận
(Dia chi tai Viet-Nam) TP Hồ Chí Minh - Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Co' No (Khong) —
If Yes (Neu co): From (Tu): 29-6-1975 To (Den): 22-9-1977

PLACE OF RE-EDUCATION: Tại Cải tạo Xuân Lộc
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): —

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): —
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thiếu tá Cảnh sát D.G.
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Trưởng Ủy ban tỉnh báo
Date (nam): —

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co) : —
IV Number (So ho so) : —
No (Khong) : —

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 02
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti:

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 142/5 Nguyễn Trãi, Phường 7
Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Hội Gia Đình Tự Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. Box 5435, Arlington, VA 22205-0635

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co) : — No (Khong) : —

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): 142/5 Nguyễn Trãi, Phường 7
Quận Phú Nhuận

NAME & SIGNATURE: Mai Ngoc Thach Thach
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
Mai Ngoc Thach, 185/1 Trần Kế Xương P.7, Phú Nhuận

DATE: 02 06 1990
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1/ <i>Đặng Thị Hoàng</i>	<i>20-2-1956</i>	<i>Wd</i>
2/ <i>Mai Tôn An Linh</i>	<i>06-7-1980</i>	<i>Con</i>

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : MAI NGOC THACH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 09 26 1954
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): /

MARITAL STATUS Single (Doc than): / Married (Co lap gia dinh): Co
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 185/1 Trần Kế Xương, Phường 7, Quận Phú Nhuận
(Dia chi tai Viet-Nam) TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Co No (Khong) /

If Yes (Neu co): From (Tu): 29-6-1975 To (Den): 22-9-1977

PLACE OF RE-EDUCATION: Trại Cải tạo Xóm Lóc
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): /

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): /

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Chiến sỹ Cảnh Sát Quốc Gia

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Quản lý tình báo
Date (nam): /

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): /

IV Number (So ho so): /

No (Khong): /

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 02
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 142/5 Chiêu Tài, Phường 7,
Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh Việt Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):

Hội Gia Đình Tự Nhân Chính Trị Việt Nam

P.O. Box 5435 Arlington, VA 22205 - 0635

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): / No (Khong): /

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): 142/5 Chiêu Tài, Phường 7
Phú Nhuận

NAME & SIGNATURE: Đài Ngọc Thạch Thach

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

Đài Ngọc Thạch 185/1 Trần Kế Xương, Phường 7, Phú Nhuận

DATE: 02 06 1990

Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1/ Đặng Thị Hoàng	20-02-1956	Vợ
2/ Mai Tuấn Linh	06-07-1980	Con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Sở, Ty
Công An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập—Tự do—Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

022850543

Số

Họ tên

Mai Ngọc Thạch

Tên thường gọi

Nơi thường trú 185/1 Trần Hưng Đạo

Dấu vết riêng hoặc di hình

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
tại :

Hẹn đến ngày 20 / 2 / 1990 trả giấy CMND



Ngày 19 / 1 / 1990

(Chỉ rõ họ, tên người ký)

[Handwritten signature]

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CẦN-CƯỚC Số: 01017119

Họ Tên: **MẠI-VĂN-THẠCH**

Ngày, nơi sinh: **26/09/1954**

Thị trấn: **Tây**

Cha: **Mại-văn-Ba**

Mẹ: **Trần-như-Tân**

Địa chỉ: **185/1 Trần-kế-Xương, TB**



Chăm sóc trên

sơn căn.

Chữ ký đương sự: *[Signature]*

Tên-Bình ngày **08/04/1969**

TRƯỞNG CHI CSQG TÂN BÌNH

TRƯỞNG-HỮU-CHẤT

Cao: 1 m **60** NA

Nặng: **40** Kg

Nghen trỏ mặt

Nghen trỏ trái




CHÍNH

Ngày 5 tháng 9 năm 1973



NGO-MINH-CHINH

Thị xã-Trưởng Hiệp Chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0200000000

Họ tên ĐANG THỊ HOÀNG

Sinh ngày 20-2-1956

Nguyên quán Long Châu,
Cần Long.

Nơi thường trú 2/5 Trần Kế-
Xương, TP. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo chàm cách 2,8cm trên sau đầu mặ phải.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 10 tháng 10 năm 1978 KỶ QUAN ĐỐC LỆC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN PHÒNG AN MỘT <i>Trần Đình</i>	

VIỆT NAM CỘNG HÒA

THẺ CÁN CƯỚC

Số: 09567617

Họ và tên: NGUYỄN-THỊ-HOÀNG

Ngày sinh: 20-02-1956

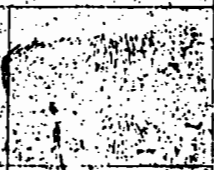
Quê hương: Bình Hòa, Gia Định

Chức vụ: Đảng Viên Ngạc

Mã số: Nguyễn-Thị-Tươi

Địa chỉ: 142/5 Ấp Đông 3 P. Nhuận



Đây vật riêng: Nut rui nhỏ sau khoe mắt trái./-		Cao: 1 th 50 LVT Nặng: 44 Kg
Chữ ký đương sự: Tân-Bình ngày 15-05-1971 TRƯỞNG CHI CSQG TÂN-BÌNH NGUYỄN-NGỌC-THO	Ngón trỏ mặt Ngón trỏ trái	 

BỘ NỘI VỤ
Trại QLCTPN LAMHAN
Số 25 GRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QĐ.TG, ban hành theo công văn số 2503 ngày 27 tháng 11 năm 1972

2 9 8 0 8 3 0 0 5 0

SUSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Tu nhân dân, h. tha số 241/CH 13 ngày 26 tháng 09 năm 84
của UBND 10701

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh MAI NGOC THACH Sinh năm 19 54

Các tên gọi khác

Nơi sinh TỈNH BÌNH; GIA ĐỊNH

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 185/A TỈNH KẾ XƯỜNG, PHƯỜNG 6
QUẬN PHU NHUẬN, TP. HỒ CHÍ MINH

Can tội VƯỢT BIÊN

Bị bắt ngày 16/10/82 Án phạt 03 năm 5TCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của UBND 10701

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 185/A TỈNH KẾ XƯỜNG, PHƯỜNG 6, QUẬN PHU NHUẬN, TP. HỒ CHÍ MINH

Nhận xét quá trình cải tạo

Trong quá trình cải tạo anh THACH có những biểu hiện tích cực
được đánh giá tốt, nên cho ra trại.

Thời gian được thả 12 tháng

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: PHƯỜNG 6 QUẬN PHU NHUẬN, TP. HỒ CHÍ MINH

Trước ngày 03 tháng 02 năm 19 84

Lên tay ngôn trở phải
Của MAI NGOC THACH
Danh bản số 125.0
Lập tại LAMHAN

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Thach
mai ngoc thach

Ngày 01 tháng 02 năm 19 84

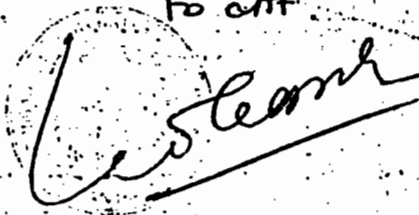


Thượng úy Trần Văn

Công An gũng 7.
xác Nhân đ/s có tên ở
phũng thĩn dĩn .

Ngày 07.02.87

Fó ở

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Li Thanh', is written over a circular stamp. The signature is fluid and cursive.

Li Thanh.

BO NOI VU
tại: cải tạo Xuân Lộc.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

Số: 285/GRT

--

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31/5/1961 của Bộ Nội Vụ;
Thi hành quyết định của số 038-QĐ-BNV ngày 27 tháng 8 năm 77
của Bộ Nội Vụ - - - - -
Nay cấp giấy ra trại cho anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh : Mai Ngọc Thạch

Họ, tên thường gọi : - - - - -

Họ, tên bí danh : - - - - -

Sinh ngày 26 tháng 9 năm 1954

Nơi sinh : Xã Bình - Gia Định

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi đi học tập cải tạo

185/1 Khu 6 - Quận 6 - Thành phố Hồ Chí Minh

Can tội cấu kết với đế quốc chống lại cách mạng, chống lao nhân
dân. Đã đi học tập cải tạo từ ngày 29 tháng 6 năm 1975.

Theo thông cáo số / ngày / tháng / năm / của chính phủ cách
mạng lâm thời cộng hòa Miền Nam Việt Nam.

Nay về cư trú tạm thời, ở 185/1 Khu 6 - Quận 6 - Thành phố Hồ Chí Minh
và phải báo cáo ngay với chính quyền địa phương để xin nơi cư
trú chính thức.

NIHÂN KẾT QUA TRÌNH CẢI TẠO:

An tâm cải tạo, bước đầu đã tin tưởng vào chủ trương chính
sách của C/M và luật pháp của nhà nước. Thấy được sai lầm quá
khối và có hướng khắc phục tốt. Khai báo tương đối thành khẩn
học tập, lao động và chấp hành nội quy tương đối tốt.

Tinh thần làm chủ tập thể cao, đấu tranh phê bình chưa
thật mạnh dạn ./.

Lên tay ngón trở phải.

Của Mai Ngọc Thạch

Danh bản số 133/3

Lập tại D4 E3 F500

Ngày 26 tháng 7 năm 77

Đi được cấp giấy. Giám Thị

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

Mai Ngọc Thạch

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Phường 07

QĐ số

Huyện, Quận Phú Nhuận

Ngày

Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Số 06

Quyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Nguyễn Ngọc Thạch

Đặng Thị Hoàng

Bí danh

Sinh ngày tháng hai mươi sáu tháng

hai mươi tháng hai năm

năm hay tuổi chín năm một ngàn

một ngàn chín trăm

chín trăm năm mươi tư

năm mười sáu

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Miệt Nam

Miệt Nam

Nghề nghiệp

Nhà văn

Viên chức

Nơi đăng ký

Công chứng

142/5 Nguyễn Huệ

nhân khẩu

An Bình

Phường 07 Quận

thường trú

Quảng

Phú Nhuận

Số giấy chứng minh nhân dân: 232/04.UB

020369155

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 13 tháng 02 năm 1979

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.

Quận Phú Nhuận

Nguyễn Ngọc Thạch

Đặng Thị Hoàng

ỦY VIÊN THỦ KÝ

Nguyễn Kim Tuyết

Nguyễn Kim Tuyết

Model FT3P/3

Xã, Thị trấn Phường 7
Thị xã, Quận Phước Ninh
Thành phố, Tỉnh Khố Chi Minh

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 67
Quyển số 01

[illegible]

ĐÓ VẤN PHÒNG
Phạm Công Luận

ឧប្ប ឬ ឧប្បយោគ.

PHÒNG LỤC-SỰ

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Bình Hòa xã
(Extrait du registre des actes de naissance)

Gia Định (NAM-PHẦN)
(Sud VietNam)

NĂM 1954
(Année)

SỐ HIỆU 2426
(Acte N°)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	<u>Mai Ngọc Thạch</u>
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	<u>Nam</u>
Sanh ngày nào (Date de naissance)	<u>26-5-1954</u>
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	<u>Bệnh viện Ba Chiến</u>
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	<u>Mai Văn Ba</u>
Cha làm nghề gì (Sa profession)	<u>Huấn luyện viên</u>
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	<u>Thạnh Mỹ Tây</u>
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	<u>Trần Như Tâm</u>
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	<u>Mại trợ</u>
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	<u>Thạnh Mỹ Tây</u>
Vợ chánh hay thứ. (Son rang de femme mariée)	<u>Vợ chánh</u>

Trích y bản chánh.
(Pour extrait conforme)

Saigon ngày 11/72
CHÁNH LỤC-SỰ
KT (LE GREFFIER EN CHEF) Lương/6



Trần thị Cảnh

Giá tiền: N. P
(Coût)
Biên-lai số MIỄN THỊ THỰC
(Quittance n°)

Theo quyết định Số 74.36.21P/HĐV
ngày 20 - 7 - 1968 của Bộ-Tư-Pháp

VIỆT-NAM, CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN GÒ-VẤP

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

XÃ BÌNH-HÒA

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG BỘ
Nhân-viên phụ-trách,

Năm 1956

Số hiệu 267

Tên, họ ấu nhi	DANG - THỊ - HOÀNG
Phái	Nữ
Sanh (Ngày, tháng, năm)	Ngày hai mươi, tháng hai, năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu
Tại	Bảo sanh Võ-thị-Tình D.A Xã
Cha (Tên, họ)	Dang-Văn-Xạo
Nghề	Làm công
Cư trú tại	Phủ-huận
Mẹ (Tên, họ)	Nguyễn-Thị-Lợi
Nghề	Hội trợ
Cư trú tại	Phủ-huận
Vợ (Chánh hay thứ)	Vợ chánh

Trích y bốn chánh :

BÌNH-HÒA, ngày 16 tháng 5 năm 1971

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

TRẦN QUANG-CHÂU
Ủy viên Hộ-tịch

KIẾN-THỊ :

XÃ-TRƯỞNG

AN BA

MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tu Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

MAR 21 1990



TO: HỒI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TỐ VN
c/o MRS KHUC MINH THỦ

P. O. Box 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

FROM: Lặng Chi Hoàng
142/5 Nguyễn Bội, P 7
Phước Ninh TP HCM
Viet Nam

Kính gửi:



TO: Chị Kimc Minh Thơ
Hội gia đình Di dân chính trị VN
P.O. Box 5435
ARLington VA 22205-0635

PAR AVION VIA AIR MAIL

Saigon, Ngày 1/2/1990.

Chị Năm ở Tỉnh Hồ Chí Minh,

Không có nỗi vui mừng nào hơn khi chúng em nhận được thư chị đề ngày 3/12/89. Chúng em thật cảm động với lời thư chân tình của chị đến với chúng em - mặc dù chị rất bận với chức năng và công việc của chị hiện nay nhưng chị đã dành thời gian nhớ đến chúng em.

Tước tiên cho chúng em kính lời chúc sức khỏe chị và tất cả gia đình.

Chưa chị, những gì chị nhận như chúng em hết sức cố gắng để hoàn vớ nguyên mã bao năm nay em thầm mong, bên cạnh sự giúp đỡ của chị, em hy vọng sớm được đoàn tụ với hội gđ TNCTVN mà chị đã và đang duy dất, trong đó có chúng em.

Chưa chị, mọi hiên lạc của em đến chị từ VN em rất dễ dặt, như ở thu trước em có trình bày, mong chị hiểu cho em, sở dĩ em chỉ đề cập vấn đề kinh tế là thế; những tâm tư tình cảm của em khi trưởng về hội của chị em đều khó bày tỏ, em e ngại nhờ thư không đến được với chị, thất lạc trở về VN thì rất khó cho em. Khi em đã nghĩ và nhớ đến chị, đến Hội Gđ TNCTVN thì em hẳn phải biết vấn đề kinh tế không

phải là tiêu chuẩn hàng đầu, em biết thế, song em phải
để đặt, mong chị thông cảm.

Chịa chị, em đã hoàn tất hồ sơ bổ túc theo
như trong thư chị dặn và em gửi kèm theo thư này.

Rất mong chị nhớ đến chúng em để một ngày
thật gần chúng em dưới đoàn tụ với Hội GĐ của chị.

Chúng em kính chúc sức khỏe chị và gia đình.

Kính chúc một năm mới an khang thịnh vượng.

Tình thư.

Em.



Mai Ngọc Bạch

Đặng Chí Hoàng.